

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Lam

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thắm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông
Tống Khánh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 43/2021/QĐ-ST ngày 05/7/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Người yêu cầu thứ nhất: Chị Trần Thị H, sinh năm 1991

HKTT: Khối 11, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Người yêu cầu thứ hai: Anh Trần Văn D, sinh năm 1988

HKTT: Khối 11, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, hiện lao động tại
Australia

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Trần Thị H, ý kiến anh Trần Văn D và các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc có nội dung như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị H trình bày: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn D đăng ký kết hôn ngày 27/10/2011 tại UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với bố mẹ chồng tại Thị trấn N, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, thỉnh thoảng có mâu thuẫn nhưng sau đó vợ chồng làm hoà với nhau. Năm 2014 anh D đi xuất khẩu lao động tại Ustalia từ đó đến nay không về nước, từ đó anh D ít quan tâm đến vợ con, chủ yếu chị H liên lạc với anh D chứ anh D rất ít khi chủ động liên lạc với chị, khi chị gọi điện sang thì anh gắt gỏng, không hỏi han, quan tâm chị. Chị H biết anh D thay đổi tình cảm

nên đã nhờ người thân ở bên Ustralia tìm hiểu thì được biết anh D có quan hệ với người phụ nữ khác, chị H hỏi thì anh D thừa nhận và còn nói nếu chị H không chấp nhận thì làm đơn ly hôn.

Anh D trình bày: Thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị H trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, năm 2014 anh đi xuất khẩu lao động tại Australia đến nay chưa về nước, do sống xa nhau, không quan tâm được cho nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt.

Chị Trần Thị H và anh Trần Văn D đề nghị Toà án giải quyết cho anh, chị được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung tên Trần Đình Nhật Minh, sinh ngày 15/8/2012. Chị H, anh D thoả thuận chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung anh Trần Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh D không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, áp phí cấp dưỡng nuôi con: Chị H tự nguyện chịu.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã phân tích đánh giá các chứng cứ của vụ án và đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại Công văn số 14272/QLXNC-P5 ngày 23/6/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an, cung cấp thông tin anh Trần Văn D đã xuất nhập cảnh 03 lần, nhập cảnh gần nhất ngày 23/10/2014. Tuy nhiên, chị Trần Thị Khai chị gái anh D thừa nhận anh D xuất cảnh ra nước ngoài bất hợp pháp, anh không dùng hộ chiếu hay chứng minh nhân dân để xuất cảnh mà “đi chui”. Tại cuộc điện thoại có hình ảnh anh D đã cam kết hiện tại anh đang ở Ustralia, anh thừa nhận anh đi xuất khẩu sang Astralia bất hợp pháp, không dùng hộ chiếu để xuất cảnh. Anh D đã quay trực tiếp quang cảnh hiện tại anh đang có mặt, biển số xe của nước anh đang ở, thời điểm đó theo giờ Việt Nam là 16 giờ ngày 07/7/2021 theo giờ Astralia theo như anh D trình bày là 7 giờ tối. Toà án đã ghi lại video của cuộc điện thoại. Tại Công văn số 56/UBND, ngày 14/6/2021 của UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xác nhận hiện tại anh Duẩn không có mặt tại địa phương đang lao động ở Astralia. Như vậy, tại thời điểm thụ lý vụ việc, anh Trần Văn D đang ở nước ngoài, theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

[1.2] Anh D trình bày anh đang lao động tự do tại Astrlia, thay đổi công việc thường xuyên nên chỗ ở không cố định nên anh không thể cung cấp địa chỉ cho Toà án đồng thời anh cũng không thể về Việt Nam để giải quyết vụ việc nên đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Anh D uỷ quyền cho chị gái Trần Thị Khai, sinh năm 1985, trú tại Số nhà 03, đường Phan Anh, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh giao nhận tài liệu với Toà án. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh D theo thủ tục chung.

[1.3] Theo Công văn số 253/TANDTC-PC, ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành xác minh quan hệ hôn nhân, địa chỉ của anh Trần Văn D thông qua chị Trần Thị Khai. Anh D đã trực tiếp gọi điện bằng hình ảnh về và Toà án đã tiến hành ghi nhận ý kiến của anh D có sự chứng kiến của chị Trần Thị Khai. Anh Trần Văn D đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với chị Trần Thị H, về con chung anh D đồng ý để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ, tài sản chung không yêu cầu Toà án giải quyết, nợ chung không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Trần Thị H và anh Trần Văn D đã thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Căn cứ Điều 29, 48, 361 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án chuyển quan hệ pháp luật từ vụ án “Ly hôn” thành việc hôn nhân và gia đình “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn D đăng ký kết hôn ngày 27/10/2011 tại UBND thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân tự nguyện. Việc kết hôn giữa chị H và anh D thực hiện đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị H, anh D sống hạnh phúc, đến năm 2014 anh D đi xuất khẩu lao động thì từ đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, vợ chồng xa cách, tình cảm vợ chồng phai nhạt, không còn tình yêu. Điều 19 Luật hôn nhân năm 2014 quy định “ *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Tuy nhiên, giữa chị H, anh D không chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc cho nhau, vợ chồng không còn tình cảm.

Điều 55 luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; nếu không thỏa thuận được hoặc có thỏa thuận nhưng không bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án giải quyết việc ly hôn*”.

Xét thấy tình cảm giữa chị H, anh D không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị

Trần Thị H và anh Trần Văn D theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[2.2] Quan hệ con chung: Vợ chồng có 1 con chung tên Trần Đình Nhật Minh, sinh ngày 15/8/2012. Chị H, anh D thoả thuận chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Trần Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ.

Xét thấy sự thoả thuận của Chị H, anh D đảm bảo quyền lợi cho con theo quy định tại Điều 80,81,82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị H, anh Trần Văn D không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[24] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu.

Xét thấy, sự thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H, anh Trần Văn D như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 107,123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm b khoản 6 Điều 27, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H, sinh năm 1991, HKTT: Khối 11, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và anh Trần Văn D, sinh năm 1988, HKTT: Khối 11, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của chị Trần Thị H và anh Trần Văn D giao cháu Trần Đình Nhật Minh, sinh ngày 15/8/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn D cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ kể từ ngày 12/7/2021 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh D có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị H nộp 300.000đong lệ phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000190 ngày 02/6/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Chị H còn phải nộp tiếp 300.000đ.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- UBND nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Văn Lam